

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
- Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0297.3869950 Fax: 0297.3877538 Email: kienlong@kienlongbank.com
- Vốn điều lệ: 3.652.818.780.000 đồng
- Mã chứng khoán: KLB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc/Giám đốc (Theo điểm a, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Ngày 25/4/2025, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank/Ngân hàng) đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 25/4/2025 với các nội dung chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
2. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của KienlongBank;
3. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISIC;
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
6. Thông qua Kế hoạch niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán;
7. Thông qua việc Niêm yết các trái phiếu do KienlongBank phát hành ra công chúng;
8. Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo của KienlongBank quy định tại Điều 143, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;
9. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026;

gh

10. Thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	-
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/4/2024	-
3	Ông Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hường	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
5	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
7	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã tổ chức họp 20 phiên họp (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Minh	20/20	100,00	

*ph*



Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	20/20	100,00	
3	Ông Kim Minh Tuấn	20/20	100,00	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	20/20	100,00	
5	Ông Bùi Thanh Hải	20/20	100,00	
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	20/20	100,00	
7	Ông Nguyễn Cao Cường	20/20	100,00	
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	20/20	100,00	
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	20/20	100,00	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kể từ đầu năm 2025, các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027 (09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập) tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân giao theo quy định nội bộ KienlongBank và quy định của pháp luật, đảm bảo phát huy tối ưu vai trò của từng thành viên.

Các thành viên HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ KienlongBank; đồng thời theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng phù hợp với kế hoạch theo từng giai đoạn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, cụ thể:

- Tổ chức, chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo theo đúng quy định hiện hành như: Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo thường niên năm 2024, Báo cáo tài chính hàng Quý năm 2025; các báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Giám sát thường xuyên việc tuân thủ công bố thông tin của người nội bộ và người có liên quan định kỳ, đột xuất theo đúng quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc cải cách, tái cấu trúc mạnh mẽ cơ cấu Ngân hàng theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị, phát triển nhân lực. Nhiều văn bản nội bộ của Ngân hàng được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với quy định hiện hành, đặc biệt là Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và tình hình thực tế tại KienlongBank.

*th*

- d. Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc hoàn thiện hồ sơ, triển khai các công việc liên quan nhằm khẩn trương niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- e. Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành nhằm đưa ra các chỉ đạo định hướng cho Ban Điều hành phù hợp với diễn biến của thị trường tài chính – tiền tệ cũng như tình hình thực tế của KienlongBank.

Trong thời gian sắp tới, công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao hơn nữa năng lực quản trị, giám sát Ngân hàng, phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng đã được ĐHĐCĐ giao.

#### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có):**

HĐQT hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT hiện hành của Ngân hàng; thành lập các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: (1) Ủy ban Nhân sự, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban trực thuộc hoạt động tuân thủ Quy chế Tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã phát huy tốt vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT như: Kịp thời báo cáo, đưa ra các đề xuất, ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả giám sát của HĐQT theo đúng quy định nội bộ KienlongBank và quy định của Pháp luật.

##### **(1) Ủy ban nhân sự (UBNS)**

Các thành viên UBNS gồm 5 thành viên, nhân sự của Ủy ban NS đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác nhân sự. Trong 6 tháng đầu năm 2025 UBNS đã tổ chức 41 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác kiện toàn nhân sự cấp cao như: Bố trí nhân sự cấp cao; Kiện toàn các vị trí chức danh quản lý tại các Khối, đơn vị thuộc thẩm quyền; Tham mưu trình HĐQT sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản, chính sách để phù hợp với quy định hiện hành.

##### **(2) Ủy ban Quản lý rủi ro (Ủy ban QLRR)**

Các thành viên Ủy ban QLRR gồm 4 thành viên, nhân sự của Ủy ban QLRR đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác QLRR. Từ đầu năm 2025 đến nay, Ủy ban QLRR đã tổ chức 3 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản lý rủi ro như: Triển khai công tác quản lý rủi ro tại KienlongBank; tham mưu HĐQT báo cáo NHNN đánh giá nội bộ mức độ đủ vốn... Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2025 vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, biến động, đồng thời nhiều quy định pháp luật mới được ban hành, Ủy ban QLRR đã chủ động thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban QLRR ... nhằm giúp HĐQT sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đưa ra các quyết định, định hướng đã đề ra trong lĩnh vực Quản lý rủi ro.



Ủy ban QLRR đã thông qua các phiên họp để phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành; Tham mưu, tư vấn việc sửa đổi, bổ sung một số Quy chế của Ngân hàng liên quan đến Quản lý rủi ro.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

### 5.1. Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thay đổi địa điểm hoạt động KienlongBank – Chi nhánh Chi nhánh Đắk Lắk	100
2	01.1/NQ-HĐQT	14/02/2025	Thông qua nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá mức độ về mức đủ vốn năm 2024	100
3	02/NQ-HĐQT	21/02/2025	Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2025	100
4	03/NQ-HĐQT	24/02/2025	Thống nhất các nội dung theo Quyết định phê duyệt giải quyết kiến nghị đối với KienlongBank về lô đất thuộc diện giải tỏa dự án khu phức hợp thương mại dịch vụ cao tầng tại TP. Đà Nẵng	100
5	04/NQ-HĐQT	25/02/2025	Thông qua việc sửa đổi bổ sung nội dung Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của HĐQT thông qua việc nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại KienlongBank – Chi nhánh Nhà Bè	100
6	05/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua chi phí chi lương bổ sung năm 2024 theo kết quả KPI năm 2024 của KienlongBank	100
7	06/NQ-HĐQT	02/04/2025	Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên KienlongBank năm 2025	100
8	07/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2025	100
9	08/NQ-HĐQT	29/04/2025	Tái ký Hợp đồng lao động đối với Quyền Tổng Giám đốc KienlongBank	100
10	09/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua việc triển khai chính sách mua Bảo hiểm sức khỏe đối với người thân Cấp quản lý KienlongBank	100
11	10/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
12	11/NQ-HĐQT	19/05/2025	Kiến toàn mô hình tổ chức và hoạt động KienlongBank	
13	12/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường KienlongBank năm 2025	100
14	13/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc Bổ sung một số nội dung hoạt động kinh doanh vào Giấy phép thành lập và hoạt động của KienlongBank	100
15	14/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của KienlongBank	100
16	15/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoạt động và đổi tên của KienlongBank – Chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch Ba Đình	100
17	16/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua các tài liệu phục vụ phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2025	100
18	17/NQ-HĐQT	19/06/2025	Kết chuyển lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank và thực hiện trích lập các quỹ của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank năm 2024	100

## 5.2. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc KienlongBank	100
2	02/QĐ-HĐQT	05/3/2025	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế Giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 19/06/2024 của HĐQT KienlongBank.	100
3	03/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy chế về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
4	04/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy định về bộ chỉ tiêu xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
5	04.1/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy chế An toàn thông tin của KienlongBank	100



Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
6	05/QĐ-HĐQT	18/4/2025	Ban hành Quy chế Bảo đảm tín dụng của KienlongBank	100
7	06/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Ban hành Quy chế về chế độ tài chính của KienlongBank	100
8	07/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Ban hành Quy định chế độ công vụ của Thành viên HĐQT và BKS KienlongBank	100
9	08/QĐ-HĐQT	05/5/2025	QĐ_Ban hành Quy định cơ cấu tổ chức và phương pháp đo lường an toàn vốn tại KienlongBank.	100
10	09/QĐ-HĐQT	16/5/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
11	10/QĐ-HĐQT	16/5/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
12	11/QĐ-HĐQT	02/6/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
13	12/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 45/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100
14	13/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Tín dụng KienlongBank	100
15	14/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng Doanh nghiệp KienlongBank	100
16	15/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng bán lẻ KienlongBank	100
17	16/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Vận hành KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2023 của HĐQT KienlongBank.	100
18	17/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Tài chính KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank.	100
19	18/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Quản lý rủi ro và Giám sát KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank	100
20	19/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Nguồn vốn và Định chế tài chính KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
21	20/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng số KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 48/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100
22	21/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh, Phòng Giao dịch của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank	100
23	22/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Thông qua việc Chấm dứt hiệu lực thi hành đối với các văn bản KienlongBank	100
24	23/QĐ-HĐQT	13/06/2025	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng của KienlongBank	100
25	24/QĐ-HĐQT	23/06/2025	Ban hành Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của KienlongBank	100

### III. Ban Kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS	Được ĐHCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Chứng chỉ Kiểm toán nội bộ Quốc tế
2	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân sư phạm Ngoại Ngữ Thạc sĩ kinh tế
3	Bà Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/4/2024	Cử nhân ngành Kế toán
4	Ông Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh

#### 2. Cuộc họp của BKS:



Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	3	100	100	
2	Ông Đặng Minh Quân	3	100	100	
3	Bà Hoàng Thị Phụng	3	100	100	
4	Ông Đào Ngọc Hải	3	100	100	
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phuong	3	100	100	

### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều lệ KienlongBank trong hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành:

+ Giám sát cơ cấu tổ chức và các cuộc họp HĐQT đảm bảo tuân thủ pháp luật;

+ Giám sát hoạt động quản trị của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các hội đồng trực thuộc TGD và hệ thống kiểm soát nội bộ về cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động, chính sách về quản lý rủi ro, văn hóa tuân thủ,...;

+ Giám sát việc thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro, thu hồi nợ, xử lý nợ để kiểm soát tỷ lệ nợ xấu, đảm bảo giới hạn an toàn trong hoạt động tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của KienlongBank.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc hoàn thiện quy định, chính sách có liên quan đảm bảo tuân thủ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 có hiệu lực từ 01/07/2024, Điều lệ KienlongBank có hiệu lực từ 01/07/2024.

- Giám sát việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, khắc phục các tồn tại/hạn chế,... theo kết luận, chỉ đạo, kiến nghị/khuyến nghị của Cơ quan quản lý nhà nước, Kiểm toán độc lập, KTNB và các chỉ đạo của HĐQT.

- Giám sát việc thực hiện các nội dung tại nghị quyết ĐHĐCĐ, gồm:

+ Phương án phân phối lợi nhuận 2024;

+ Kế hoạch kinh doanh 2025;

+ Chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS;

+ Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026;

+ Hoạt động chào bán trái phiếu KienlongBank ra công chúng.

- Giám sát việc thông qua và thực hiện mua, bán tài sản, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Giám sát việc chấp hành các quy định về các hạn chế đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank được quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng.

- Cập nhật danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Điều hành.

- Giám sát các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank. Giám sát giao dịch giữa KienlongBank với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản KienlongBank, thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và người liên quan của họ theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank.

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn về việc kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể: Trưởng BKS tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tham dự các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.... Trong các phiên họp, Trưởng BKS đã tham gia đóng góp ý kiến đối với các nội dung phát sinh của phiên họp.

- BKS được HĐQT, Ban Điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo, dữ liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ.

- BKS đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai các nội dung kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán năm 2025 và yêu cầu, chỉ đạo của NHNN. Tình hình thực hiện nội dung kiểm toán trong năm 2025 như sau:

- + Thực hiện kiểm toán hoạt động kinh doanh tại 16 Chi nhánh và Phòng giao dịch.
- + Thực hiện 03 cuộc kiểm toán hoạt động và chuyên đề tại đơn vị trực thuộc Hội sở.
- + Thực hiện 01 cuộc kiểm toán chuyên đề theo yêu cầu/chỉ đạo của NHNN.

#### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Xây dựng và được ĐHCĐ thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- Giám sát thực trạng tài chính, Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng và hợp nhất với công ty con.

- Giám sát hoạt động của kiểm toán nội bộ, gồm:

- + Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ;

- + Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc: (i) Thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2025; (ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ trong năm 2025; (iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của



kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước.

#### IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Trần Hồng Minh	Ngày 15/02/1985	Cử nhân Kinh tế Đầu tư	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 25/11/2022 Bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc ngày 09/07/2024
2	Ông Nguyễn Hoàng An	Ngày 29/7/1967	Cử nhân Ngân hàng	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 01/10/2016
3	Ông Trần Văn Thái Bình	Ngày 30/8/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 24/5/2022
4	Ông Nguyễn Văn Minh	Ngày 09/9/1977	Cử nhân Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 07/01/2021
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân	Ngày 21/4/1980	Cử nhân Kinh tế quốc tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 03/01/2025
6	Ông Đỗ Văn Bắc	Ngày 05/6/1992	Cử nhân	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 22/9/2023 Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 23/5/2025

#### V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh	Ngày 22/01/1984	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	Ngày 01/11/2023

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Ban Điều hành thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quản trị công ty; nâng cao ý thức tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị - đặc biệt là việc phân tách rõ vai trò, nhiệm vụ giữa các cấp quản trị, quản lý Ngân hàng; tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, HĐQT, BKS, Ban Điều hành và thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin đối với các thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ngân hàng đã không ngừng kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ (Quy chế, quy định ...) nhằm tách bạch các chức năng quản trị, giám sát, điều hành, đảm bảo tính minh bạch, ổn định và thông suốt trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

Ngoài ra, để đảm bảo năng lực làm việc, lãnh đạo của đội ngũ Cán bộ quản lý của Ngân hàng trong quá trình chuyển đổi số, KienlongBank đã tổ chức nhiều chương trình đào tạo nhằm mang đến cho các học viên cái nhìn tổng thể về một phương pháp quản lý công việc tiên tiến, cùng một số giải pháp, công cụ hỗ trợ liên quan, qua đó góp phần giúp Ban Lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý của Ngân hàng cập nhật những kiến thức nâng cao để tiến hành các dự án quan trọng của Ngân hàng cũng như thúc đẩy quá trình chuyển đổi và tăng cường hiệu quả của hoạt động kinh doanh.

## **VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty**

1. Danh sách về người có liên quan (Phụ lục 1).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): (Phụ lục 3).
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có/Không có thông tin.
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

## **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 4).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán,
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	



	<b>giao dịch</b>						<b>chuyển đổi, thưởng ...)</b>
	Không có						

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025, KienlongBank báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.



**Trần Ngọc Minh**





**PHỤ LỤC 1**  
**Danh sách về người có liên quan của công ty**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I. Hội đồng quản trị</b>									
1	Ông Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT			07/01/2021			
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT			28/12/2021			
3	Ông Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hường		Thành viên HĐQT			27/04/2023			
5	Ông Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
7	Ông Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT			26/04/2018			
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2023			
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
<b>II. Ban kiểm soát</b>									
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS			28/12/2021			
2	Ông Đặng Minh Quân		Thành viên BKS			15/04/2014			
3	Bà Hoàng Thị Phụng		Thành viên BKS			26/04/2024			

th

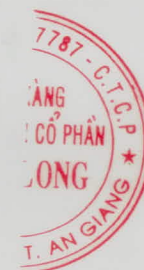




Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS			26/10/2024			
5	Ông Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS			26/10/2024			
<b>III. Ban điều hành</b>									
1	Ông Trần Hồng Minh		Quyền Tổng Giám đốc			25/11/2022			
2	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc			01/10/2016			
3	Ông Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc			24/05/2022			
4	Ông Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc			07/01/2021			
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc			03/01/2025		Theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2025	
6	Ông Đỗ Văn Bắc		Phó Tổng Giám đốc			22/09/2023	23/05/2025	Theo Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2025	
<b>IV. Kế toán trưởng</b>									
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng			01/11/2023			
<b>V. Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin</b>									
1	Bà Nguyễn Thanh Thủy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			07/04/2023			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>VI. Công ty có liên quan</b>									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank			1701452905	Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	12/11/2010			Công ty con

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.







PHỤ LỤC 2

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Đơn vị tính: Triệu VND

Stt	Nội dung	Số tiền
I.	Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong 6 tháng năm 2025	
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Chi phí lãi tiền gửi	8.233
	Chi phí thuê văn phòng	8.398
	Chi phí thẩm định tài sản	3.276
	Tiền chuyển công ty con để trích lập các quỹ	1.029
	Lợi nhuận sau thuế công ty con chuyển về	5.145
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	43
	Thù lao	9.345
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	41
	Tiền lương và thưởng	9.680
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	4
	Thù lao	2.690
5	Các cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	75
6	Các cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	99
7	Các cá nhân có liên quan Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	26
II.	Chi tiết các khoản phải thu/(phải trả) với các bên liên quan tại ngày 30/06/2025	
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Tiền gửi	296.297
	Trái phiếu	47.494
	Lãi phải trả	7.843
	Đặt cọc thuê văn phòng	1.700
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	36
	Tiền gửi	4.126
	Lãi phải trả	92
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	43
	Tiền gửi	1.751
	Lãi phải trả	2
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Cho vay	50
	Tiền gửi	66
	Lãi phải trả	0
5	Các cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	100
	Tiền gửi	7.825
	Lãi phải trả	26

th

th

Stt	Nội dung	Số tiền
6	Các cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	993
	Tiền gửi	6.103
	Lãi phải trả	92
7	Các cá nhân có liên quan Ban Kiểm soát	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	1.599
	Lãi phải trả	43

đ/c

✓





### PHỤ LỤC 3

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Đơn vị tính: Triệu VND

Stt	Nội dung	Số tiền
I.	Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong 6 tháng năm 2025	
1	Các công ty có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	17.248
2	Các công ty có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	-
3	Các công ty có liên quan Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	-
II.	Chi tiết các khoản phải thu/(phải trả) với các bên liên quan tại ngày 30/06/2025	
1	Các công ty có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	123.423
	Lãi phải trả	4.782
2	Các công ty có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	-
	Lãi phải trả	-
3	Các công ty có liên quan Ban Kiểm soát	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	-
	Lãi phải trả	-

thư

thư



PHỤ LỤC 4

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 30/6/2025

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>I. Hội đồng quản trị và người có liên quan</b>										
1	Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
1.1	Đỗ Thị Xuân		Vợ					0	0,00	
1.2	Trần Ngọc Minh Quân		Con					0	0,00	
1.3	Trần Ngọc Minh Quang		Con					0	0,00	
1.4	Trần Ngọc Minh Phú		Con					0	0,00	
1.5	Trần Ngọc Mai		Bố đẻ					0	0,00	
1.6	Đặng Thị Huệ		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.7	Trần Ngọc		Em trai					0	0,00	
1.8	Phạm Thị Mỹ Dung		Em dâu					0	0,00	
1.9	Trần Thị Ngọc Hiếu		Em gái					0	0,00	
1.10	Trần Ngọc Hào		Em trai					0	0,00	
1.11	Đỗ Như Dũng		Bố vợ					0	0,00	
1.12	Trần Thị Mai Phương		Mẹ vợ					0	0,00	
1.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
2.1	Nguyễn Huy Bích		Bố đẻ					0	0,00	
2.2	Nguyễn Thị Yến Tâm		Mẹ đẻ					0	0,00	
2.3	Nguyễn Thị Hải Yến		Chị gái					0	0,00	
2.4	Hoàng Thành Trung		Chồng					0	0,00	
2.5	Hoàng Minh Long		Con					0	0,00	
2.6	Hoàng Thanh Hòa		Bố chồng					0	0,00	
2.7	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ chồng					0	0,00	
2.8	Công ty cổ phần phát triển Sunshine Homes	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long	Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)	Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes	Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.10	Công ty cổ phần Đầu tư XNK Tổng hợp Minh Long	Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartmind	Công ty mà người có liên quan là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
3	Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
3.1	Đỗ Thu Hà		Vợ					0	0,00	
3.2	Nguyễn Kim Bình		Bố đẻ					0	0,00	
3.3	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ					0	0,00	
3.4	Đỗ Thái		Bố vợ					0	0,00	
3.5	Nguyễn Thị Thành		Mẹ vợ					0	0,00	
3.6	Kim Quang Huy		Con ruột					0	0,00	
3.7	Kim Anh Kiệt		Con ruột					0	0,00	
3.8	Kim Nhụy		Chị gái					0	0,00	
3.9	Kim Anh Tài		Anh trai					0	0,00	
3.10	Kim Trọng Tuệ		Anh trai					0	0,00	
3.11	Kim Thị Thanh Nhân		Em gái					0	0,00	
3.12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thủy sản Tân Tây Đô		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.13	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Khai An		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.14	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Bảo Kim		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.15	Công ty cổ phần Cát Lợi		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Kiểm soát viên					0	0,00	
3.16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Thanh Hường		Thành viên HĐQT					0	0,00	
4.1	Nguyễn Mạnh Hùng		Chồng					0	0,00	
4.2	Nguyễn Thị Hà Linh		Con					0	0,00	
4.3	Nguyễn Phan Anh		Con					0	0,00	
4.4	Nguyễn Minh Loan		Bố đẻ					0	0,00	
4.5	Nguyễn Thị Bích Trâm		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.6	Nguyễn Văn Lợi		Bố chồng					0	0,00	
4.7	Phan Thúy Lan		Mẹ chồng					0	0,00	
4.8	Nguyễn Thị Thanh Hương		Chị gái					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.9	Phạm Mạnh Cường		Anh rể					0	0,00	
4.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
5	Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT					0	0,00	
5.1	Hồ Kim Bắc Ái		Vợ					0	0,00	
5.2	Bùi Hồ Hải Đăng		Con trai					0	0,00	
5.3	Bùi Hồ Hải Yến		Con gái					0	0,00	
5.4	Bùi Hồ Hải Dương		Con trai					0	0,00	
5.5	Bùi Văn Phan		Bố đẻ					0	0,00	
5.6	Phạm Thị Dầy		Mẹ đẻ					0	0,00	
5.7	Bùi Tiến Dũng		Anh ruột					0	0,00	
5.8	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu					0	0,00	
5.9	Bùi Thanh Sang		Anh ruột					0	0,00	
5.10	Bùi Thị Tuyết Nga		Chị ruột					0	0,00	
5.11	Đinh Văn Hoài		Anh rể					0	0,00	
5.12	Hồ Thái Bạch		Bố vợ					0	0,00	
5.13	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ vợ					0	0,00	

th



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.14	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
6	Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT					0	0,00	
6.1	Mai Phương Ngân		Vợ					0	0,00	
6.2	Lê Mai Gia Đức		Con					0	0,00	
6.3	Lê Mai Quỳnh Anh		Con					0	0,00	
6.4	Lê Khắc Tịnh		Bố đẻ					0	0,00	
6.5	Tôn Nữ Thanh Thủy		Mẹ đẻ					0	0,00	
6.6	Lê Khắc Gia Khánh		Em ruột					0	0,00	
6.7	Lê Khắc Gia Trung		Em ruột					0	0,00	
6.8	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Em dâu					0	0,00	
6.9	Lê Nữ Khả Nhu		Em ruột					0	0,00	
6.10	Nguyễn Thanh Hải		Em rể					0	0,00	
6.11	Mai Thanh		Bố vợ					0	0,00	
6.12	Phạm Thị Phương Loan		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
7	Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT					0	0,00	
7.1	Đặng Thị Ngọc Anh		Vợ					0	0,00	
7.2	Nguyễn Đặng Minh Khang		Con					0	0,00	
7.3	Nguyễn Đặng Hà My		Con					0	0,00	
7.4	Nguyễn Tiến Hùng		Bố đẻ					0	0,00	
7.5	Nguyễn Thị Dung		Mẹ đẻ					0	0,00	
7.6	Nguyễn Quang Huy		Em ruột					0	0,00	
7.7	Đặng Hữu Đức		Bố vợ					0	0,00	
7.8	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ					0	0,00	
7.9	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8	Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT					1.862.940	0,51	
8.1	Hoàng Vũ Đạt		Chồng					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.2	Hoàng Anh Khoa		Con					0	0,00	
8.3	Hoàng Khánh Huyền		Con					0	0,00	
8.4	Nguyễn Văn Liên		Bố đẻ					0	0,00	
8.5	Trần Thị Nga		Mẹ đẻ					0	0,00	
8.6	Nguyễn Thủy Cơ		Chị gái					0	0,00	
8.7	Trần Thanh Bình		Anh rể					0	0,00	
8.8	Vũ Thị Lân		Bố chồng					0	0,00	
8.9	Hoàng Quang Huy		Mẹ chồng					0	0,00	
8.10	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.11	Công ty cổ phần Phát triển S.I		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.12	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
9	Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
9.1	Dương Quỳnh Anh		Vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.2	Nguyễn Trâm Anh		Con gái					0	0,00	
9.3	Nguyễn Chí Nam Anh		Con trai					0	0,00	
9.4	Nguyễn Chí Thành		Bố đẻ					0	0,00	
9.5	Phan Thị Út		Mẹ đẻ					0	0,00	
9.6	Dương Ngọc Lân		Bố vợ					0	0,00	
9.7	Trần Thị Bích Thủy		Mẹ vợ					0	0,00	
9.8	Nguyễn Hương Giang		Em ruột					0	0,00	
9.9	Khương Xuân Thảo		Em rể					0	0,00	
9.10	Công ty TNHH NDT Solutions		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý và là Người sở hữu vốn góp					0	0,00	
9.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
<b>II. Ban kiểm soát và người có liên quan</b>								0	0,00	
1	Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS					0	0,00	
1.1	Đỗ Ngọc Quang		Bố đẻ					0	0,00	
1.2	Trần Thị Toan		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.3	Trần Bảo Ngọc		Con					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.4	Đỗ Kim Tuyền		Chị gái					0	0,00	
1.5	Đỗ Minh Tuấn		Anh trai					0	0,00	
1.6	Lê Thị Nga		Chị dâu					0	0,00	
1.7	Đỗ Thị Quỳnh Trang		Chị gái					0	0,00	
1.8	Đặng Quang Tân		Anh rể					0	0,00	
1.9	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Trưởng BKS					0	0,00	
2	Đặng Minh Quân		Thành viên BKS					0	0,00	
2.1	Đặng Văn Mỹ		Bố đẻ					0	0,00	
2.2	Phạm Ngọc Lan		Mẹ đẻ					0	0,00	
2.3	Dương Thị Cẩm Vân		Mẹ kế					0	0,00	
2.4	Nguyễn Bích Huyền		Vợ					0	0,00	
2.5	Đặng Phúc Nhân		Con					0	0,00	
2.6	Đặng Hữu Nghĩa		Con					0	0,00	
2.7	Đặng Thị Quỳnh Anh		Em cùng cha khác mẹ					0	0,00	
2.8	Nguyễn Văn Đặng		Bố vợ					0	0,00	
2.9	Nguyễn Thị Vàng		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
3	Hoàng Thị Phụng		Thành viên BKS					0	0,00	
3.1	Hoàng Văn Xuân		Bố đẻ					0	0,00	
3.2	Nguyễn Thị Phụng		Mẹ đẻ					0	0,00	
3.3	Nguyễn Việt Hoàng Lâm		Con					0	0,00	
3.4	Hoàng Phương Yến		Em gái					0	0,00	
3.5	Nguyễn Bá Huyền		Em rể					0	0,00	
3.6	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS					0	0,00	
4.1	Nguyễn Việt Anh		Chồng					0	0,00	
4.2	Nguyễn Anh Hoa		Con					0	0,00	
4.3	Nguyễn Phương Hoa		Con					0	0,00	
4.4	Nguyễn Hữu Ngọc		Bố đẻ					0	0,00	
4.5	Lương Thị Danh		Mẹ đẻ					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.6	Nguyễn Lương Giang		Anh trai					0	0,00	
4.7	Dương Thị Hương		Chị dâu					0	0,00	
4.8	Nguyễn Thế Bồi		Mẹ chồng					0	0,00	
4.9	Hồ Thị Thành		Chị chồng					0	0,00	
4.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
5	Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS					0	0,00	
5.1	Đào Xuân Thành		Bố ruột					0	0,00	
5.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ ruột					0	0,00	
5.3	Nguyễn Đức Khải		Bố vợ					0	0,00	
5.4	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ vợ					0	0,00	
5.5	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ					0	0,00	
5.6	Đào Duy Anh		Con					0	0,00	
5.7	Đào Diệp Anh		Con					0	0,00	
5.8	Đào Nam Anh		Con					0	0,00	
5.9	Đào Hải Dung		Chị gái					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
<b>III. Ban điều hành và người có liên quan</b>										
1	Trần Hồng Minh		Quyền Tổng Giám đốc					0	0,00	
1.1	Vũ Thị Vân Anh		Vợ					0	0,00	
1.2	Trần Vi Khanh		Con					0	0,00	
1.3	Trần Phúc Thành		Con					0	0,00	
1.4	Trần Hành Sơn		Bố đẻ					0	0,00	
1.5	Bùi Thị Nhung		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.6	Vũ Đại Quân		Bố vợ					0	0,00	
1.7	Đỗ thị Ánh Tuyết		Mẹ vợ					0	0,00	
1.8	Trần Quỳnh Trang		Em gái					0	0,00	
1.9	Đặng Hoài Sơn		Em rể					0	0,00	
1.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
2	Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc; Chủ tịch Công đoàn cơ sở					6.102	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.1	Trang Thị Mỹ Nhung - Công ty TNHH MTV TM-DV Hoàng An Lạc		Vợ					0	0,00	
2.2	Nguyễn Thương Thương		Con					0	0,00	
2.3	Nguyễn Hoàng Phong		Con					0	0,00	
2.4	Nick Iori		Con rể					0	0,00	
2.5	Nguyễn Kim Hoàng		Ba					0	0,00	
2.6	Nguyễn Phụng Liên		Mẹ					0	0,00	
2.7	Trang Văn Hôn		Ba vợ					0	0,00	
2.8	Võ Thị Khôi		Mẹ vợ					0	0,00	
2.9	Nguyễn Thị Huyền Lan		Chị					0	0,00	
2.10	Nguyễn Thị Kim Trang		Chị					0	0,00	
2.11	Nguyễn Thị Kim Ngân		Em					0	0,00	
2.12	Nguyễn Hoàng Lạc		Em					0	0,00	
2.13	Patrice Castaing		Anh rể					0	0,00	
2.14	Phạm Bá Hải		Anh rể					0	0,00	
2.15	Nguyễn Văn Hải		Em rể					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
3	Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc khu vực					103	0,00	
3.1	Nguyễn Thị Hữu Quyên		Vợ					0	0,00	
3.2	Trần Thái Huy		Con					0	0,00	
3.3	Trần Thùy Lâm		Con					0	0,00	
3.4	Trần Văn Sáu		Bố đẻ					0	0,00	
3.5	Lê Thị Chính		Mẹ đẻ					0	0,00	
3.6	Nguyễn Hữu Nguyên		Bố vợ					0	0,00	
3.7	Ngô Thị Tâm		Mẹ vợ					0	0,00	
3.8	Trần Thị Cẩm Linh		Chị					0	0,00	
3.9	Trần Xuân Vinh		Anh					0	0,00	
3.10	Trương Ngọc Uyển		Chị dâu					0	0,00	
3.11	Trần Lê Sinh		Anh					0	0,00	
3.12	Lâm Thị Thanh Hồng		Chị dâu					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.13	Trần Thị Thiên Châu		Em					0	0,00	
3.14	Trần Hoàng Minh		Em rể					0	0,00	
3.15	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
4	Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
4.1	Trần Thị Kiều		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.2	Nguyễn Văn Thương		Bố đẻ					0	0,00	
4.3	Vũ Hồng Yến		Vợ					0	0,00	
4.4	Nguyễn Thị Mẫn		Em gái					0	0,00	
4.5	Nguyễn Văn Mập		Em trai					0	0,00	
4.6	Nguyễn Minh Đức		Con					0	0,00	
4.7	Nguyễn Thái Hà		Con					0	0,00	
4.8	Hoàng Thụy Phương		Em rể					0	0,00	
4.9	Nguyễn Thị Vân		Em dâu					0	0,00	
4.10	Nguyễn Thị Phần		Mẹ vợ					0	0,00	

th

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.11	Vũ Sơn Trầm		Bố vợ					0	0,00	
4.12	Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Hoàng Phúc		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần; Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Người Quản lý					0	0,00	
4.13	Công ty Cổ phần Điện tử tin học FSC		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần					0	0,00	
4.14	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
5	Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
5.1	Nguyễn Văn Thực		033041000131					0	0,00	
5.2	Đỗ Thị Thuý Lân		033147002139					0	0,00	
5.3	Đặng Việt Bách		033147002139					0	0,00	
5.4	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		001173037566					0	0,00	
5.5	Cao Việt Hùng		001073005964					0	0,00	
5.6	Nguyễn Anh Sơn		001075030683					0	0,00	
5.7	Vương Mỹ Hằng		001176056007					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.8	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
6	Vũ Đăng Xuân Vinh		Kế toán trưởng					0	0,00	
6.1	Vũ Quốc Việt		Bố đẻ					0	0,00	
6.2	Đặng Thị Thêu		Mẹ đẻ					0	0,00	
6.3	Vũ Quang		Anh trai					0	0,00	
6.4	Trần Thị Thanh Hoa		Chị dâu					0	0,00	
6.5	Nguyễn Hồng Quân		Chồng					0	0,00	
6.6	Nguyễn Văn Sâm		Bố chồng					0	0,00	
6.7	Trần Thị Thò		Mẹ chồng					0	0,00	
6.8	Nguyễn Hồng Đức		Con					0	0,00	
6.9	Nguyễn Hồng Phúc		Con					0	0,00	
6.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
7	Nguyễn Thanh Thủy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.1	Nguyễn Xuân Dục		Bố đẻ					0	0,00	
7.2	Lê Thị Khanh		Mẹ đẻ					0	0,00	
7.3	Hoàng Mão		Bố chồng					0	0,00	
7.4	Hồ Thị Trường		Mẹ chồng					0	0,00	
7.5	Hoàng Anh Tuấn		Chồng					0	0,00	
7.6	Hoàng Việt Hà		Con gái					0	0,00	
7.7	Hoàng Ngọc Mai		Con gái					0	0,00	
7.8	Nguyễn Lê Chiến		Em trai					0	0,00	
7.9	Nguyễn Phương Nga		Em dâu					0	0,00	
7.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	